

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGHĨA GIANG**

Số: /UBND-KT
V/v xây dựng dự toán ngân
sách nhà nước năm 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Nghĩa Giang, ngày tháng 11 năm 2025

Kính gửi: Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn xã.

Thực hiện Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026 – 2028 và Công văn số 71/UBND-KT ngày 11/7/2025 của UBND xã Nghĩa Giang về việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028.

Để có cơ sở xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, đảm bảo đúng chính sách, chế độ, định mức chi và khả năng cân đối của ngân sách xã; UBND xã đề nghị các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn rà soát, xây dựng nhu cầu kinh phí dự toán năm 2026 của đơn vị theo biểu mẫu tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC và các phụ biểu đính kèm, cụ thể như sau:

1. Các nội dung thực hiện xây dựng dự toán:

- Tăng cường trách nhiệm về tính chính xác của số liệu hoặc cơ sở tính toán của các chế độ, chính sách đối với từng ngành, từng lĩnh vực, tránh tình trạng bỏ sót nhiệm vụ chi dẫn đến điều chỉnh, bổ sung dự toán nhiều lần trong năm làm ảnh hưởng đến công tác quản lý, điều hành ngân sách và đơn vị bị động trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Không bổ sung dự toán trong năm cho các đơn vị trừ các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách, phát sinh theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Xác định quỹ tiền lương, phụ cấp theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng (*tính đủ 12 tháng*). Xây dựng quỹ tiền lương, phụ cấp theo lương trên cơ sở số biên chế được cấp có thẩm quyền giao đến thời điểm lập dự toán. Xác định số kinh phí đảm bảo để thực hiện các loại phụ cấp theo quy định.

- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể: Thuyết minh cơ sở xây dựng dự toán các khoản chi đặc thù năm 2026 (*cơ sở pháp lý, nội dung chi, mức chi, các nội dung liên quan khác*) trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả. Đảm bảo triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là chi mua sắm công, đi công tác trong và ngoài nước, sử dụng xe ô tô công, tổ chức hội nghị, hội thảo, tiết kiệm điện, xăng dầu.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tiết kiệm 10% chi thường xuyên (*trừ các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản chi có tính chất lương, các khoản chi cho con người theo chế độ*) để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

- Việc sửa chữa, nâng cấp, cải tạo, mua sắm tài sản công (*từ nguồn chi thường xuyên*)_theo Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 874/UBND-KT ngày 16/10/2025 của UBND xã đã ban hành. Tuy nhiên, đến nay UBND xã vẫn chưa nhận được nhu cầu, đề xuất của các đơn vị gửi về. Đề nghị các phòng, ban, đơn vị khẩn trương kiểm tra rà soát và gửi nhu cầu sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mua sắm tài sản năm 2026 (*nếu có*) về UBND xã (*qua phòng Kinh tế*) để tổng hợp theo quy định.

2. Biểu mẫu xây dựng dự toán:

- Đối với các phòng, ban, đơn vị xây dựng dự toán gồm các biểu: **từ số 13.4 đến số 14** theo Thông tư 342/2016/TT-BTC và biểu số 1 kèm theo.

- Đối với các đơn vị trường học xây dựng dự toán gồm các biểu: **từ số 12.1 đến 13.1** theo Thông tư 342/2016/TT-BTC và biểu số 2, 3, 4, 5 kèm theo.

3. Dự toán của các phòng, ban, đơn vị gửi về UBND xã (*qua Phòng Kinh tế*) **trước ngày 10/11/2025**, để kịp thời tổng hợp, báo cáo.

4. Giao phòng Kinh tế xã căn cứ dự toán của các phòng, ban, đơn vị và khả năng cân đối của ngân sách tỉnh cho xã; tổng hợp trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn khẩn trương tổ chức thực hiện đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Lực

TỔNG HỢP DỰ TOÁN NĂM 2025

ĐƠN VỊ:MSĐVSDNS.....CHƯƠNG:.....KHOẢN:

Đơn vị: 1.000 đồng

Nội dung	Tổng số	Chi tiết		
		KP năm 2025	KP năm 2024 còn thiếu	Ghi chú
I. Thu, chi ngân sách về phí, lệ phí				
1. Số thu phí, lệ phí				
.....				
- Khác				
II. Dự toán chi NSNN cấp				
1. Kinh phí chi thường xuyên (tự chủ)				
- Chi thanh toán cá nhân				
.....				
- Chi hàng hóa dịch vụ				
.....				
- Chi hỗ trợ, bổ sung				
.....				
- Các khoản chi khác				
.....				
2. Kinh phí không thường xuyên (không tự chủ)				
.....				
3. Nhu cầu kinh phí sửa chữa lớn tài sản cố định				
(Mã sốKBNN)		(Mã số)	(Mã số)	(Mã số)

Ghi chú:
(1) Nếu số đơn vị trực thuộc nhiều, có thể đổi chỉ tiêu theo cột ngang thành chỉ tiêu theo hàng dọc;

BẢNG TỔNG HỢP QUỸ TIỀN LƯƠNG NĂM 2025

ĐVT : **Ngàn đồng**

TT	Họ và tên	Tổng cộng hệ số	Hệ số lương theo ngạch bậc	Tổng số hệ số phụ cấp	Hệ số phụ cấp các loại								Các khoản đóng góp BHXH, BHYT CD, TN	Tổng quỹ tiền lương năm 2024
					Trong đó									
					Hệ số phụ cấp chức vụ	Hệ số PC thâm niên VK	HS phụ cấp thâm niên (nhà giáo thanh tra)	Hệ số phụ cấp T Nhiệm	Hệ số Phụ cấp C Vụ 25%	Hệ số Phụ cấp theo HD 05 30%	Phụ cấp ngành	Phụ cấp khác (nếu có)		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	Tổng cộng													

Ghi chú:

Cột 1 = Cột 2+cột 3+cột 12

Cột 3 = Cột 4+....+cột 11+....

Cột 6 = (Cột 2+cột 4+cột 5) * tỷ lệ phần trăm được hưởng

Cột 8 = (Cột 2+cột 4+cột 5) * 25%

Cột 9 = (Cột 2+cột 4+cột 5) * 30%

$$\text{Cột 12} = (\text{Cột 2} + \text{cột 4} + \text{cột 5} + \text{cột 6}) * 22,5\%$$

$$\text{Cột 13} = \text{Cột 1} * 2.340 * 12 \text{ tháng}$$